

Số: 113/2022/QĐST-HNGĐ

Quỳnh Phụ, ngày 08 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 235/2022/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2022 giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Phan Phương D, sinh năm 2000

Đăng ký hộ khẩu thường trú : Thôn Đ, xã Đ, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

Nơi ở hiện nay: Thôn H, xã A, huyện V, thành phố Hải Phòng.

- **Bị đơn:** Anh Trần Văn Gi, sinh năm 1997

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phan Phương D và anh Trần Văn Gi.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ con chung:** Anh Trần Văn Gi trực tiếp nuôi dưỡng con chung Trần Ngọc Linh Đ, sinh ngày 03/9/2021, cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi theo quy định của pháp luật. Anh Gi không yêu cầu chị

Phan Phương D phải góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Gi. Chị D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung.

- **Về quan hệ tài sản chung, nợ chung:** Chị Phan Phương D và anh Trần Văn Gi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Phan Phương D tự nguyện nộp toàn bộ 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) chị D đã nộp tạm ứng án phí theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004846 ngày 13/10/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình được chuyển 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) thành tiền án phí ly hôn sơ thẩm và trả lại chị D 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Quỳnh Phụ;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Phụ;
- UBND xã Đ, huyện Q, tỉnh Thái Bình
(Nơi ĐKKH);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Phụng